

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Bản án số: 159/2025/HS-ST
Ngày: 18-11-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh T

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lê Ngọc L
- Bà Lâm Thị Hoàng O

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Tường P - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Doãn Đình K - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 116/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 137/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2025/QĐST-HS ngày 31/10/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức H**, tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 01/08/1977, tại Nam Định

Hộ khẩu thường trú: 8 N, phường C, Thành phố Hồ chí Minh (trước đây là Phường G, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở hiện tại: E Q, phường H, Thành phố Hồ chí Minh (trước đây là phường H, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh).; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Đỗ Thị L; vợ: Không ; Con: có 01 người con sinh năm 2007; Gia đình bị cáo có 07 chị em, bị cáo con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Từ 12 tuổi đến 14 tuổi: Học phổ thông, sống cùng gia đình tại L, tỉnh Đồng Nai.

- Từ 14 tuổi đến nay sống và học tập tại Thành phố H

- Từ 2019 đến nay: Kinh doanh tại D Đường số F, Cư xá C, Phường B, quận B.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2025 đến ngày 08/9/2025 thì thay đổi biên pháp ngăn chặn, C đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại:

1. Ông Đặng Tường H2 - vắng mặt

2. Bà Nguyễn Thị Thanh P - vắng mặt

Cùng cư trú tại địa chỉ: 4 K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (trước đây là phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 ngày 24/10/2024, ông Đặng Tường H2 điều khiển xe ô tô Porsche màu đen biển số 51K - 513.26 đỗ trước Công ty TNHH Đ, địa chỉ D Đường số F, Cư xá C, Phường B, quận B rồi đi bộ vào nhà số C đường số F, Cư xá C, Phường B, quận B để gặp người quen là ông Nguyễn Thế K và bà Lê Thị Kim C1.

Đến khoảng 19 giờ 30 ngày 24/10/2024, Nguyễn Đức H là giám đốc Công ty TNHH Đ điều khiển xe ô tô bán tải màu cam biển số 51D - 917.76 về Công ty tại địa chỉ D Đường số F, Cư xá C, Phường B, quận B, do có xe ô tô hiệu Porsche Cayenne biển số 51K - 513.26 của anh Tường H2 đậu ngay trước Công ty nên Đức H không cho xe ô tô vào Công ty được. Sau đó, Đức H đỗ xe và bước xuống đi xung quanh tìm chủ xe ô tô hiệu Porsche Cayenne biển số 51K - 513.26 để yêu cầu dời xe, để Đức H đưa xe ô tô biển số 51D - 917.76 vào Công ty, nhưng không tìm được. Đến khoảng 19 giờ 35 cùng ngày, Đức H thấy có Huỳnh Thái H3 ở nhà số D Đường số F, Cư xá C, Phường B, quận B mở cửa bước ra, Đức H hỏi: "em có biết chiếc xe này của ai không", H3 nói: "em không biết". Sau đó Đức H vào trong Công ty khiêng 02 giàn giáo bằng sắt, hình chữ U ngược hay dùng trong xây dựng, ra dựng ngã dựng vào phần hông phía sau bên trái xe ô tô hiệu Porsche Cayenne biển số 51K - 513.26, tiếp đó Đức H vào trong Công ty lấy ra 01 sợi dây xích bằng sắt dài khoảng 03m, luồn xuyên vào mâm bánh xe phía sau bên trái xe ô tô hiệu Porsche Cayenne biển số 51K - 513.26, dùng 02 tay kéo sợi dây xích khóa sợi dây xích vào 02 giàn giáo.

Một lát sau, ông Nguyễn Thế K cùng bà Nguyễn Thị Kim C2, ông Đặng Tường H2 (chủ xe ô tô) và vợ là bà Nguyễn Thị Thanh P ở nhà số C đường số

F, cư xá C, Phường B, quận B chạy ra Công ty của Đức H, ông K xin Đức H mở xích xe cho Tường H2. Đức Huy từ trong nhà bước ra trên tay phải cầm 01 ống thép bằng sắt và nói lớn tiếng không đồng ý mở khóa xích xe.

Sau đó Đức H bước vô nhà, ông K cũng đi theo, sau đó bà C2 và ông Tường H2, bà P đến vị trí dàn dựng 02 giàn giáo bằng sắt đứng thẳng lên để không cho dựa tiếp vào xe nhưng không đưa giàn giáo ra được do đã bị khóa bằng dây xích. Sau đó Đức H từ trong nhà bước ra trên tay cầm 01 ống thép bằng sắt và nói lớn tiếng chửi và không đồng ý mở khóa xích xe.

Khi đó, ông K có kêu Đức H bỏ qua nhưng Đức H không đồng ý và tiếp tục nói không bỏ qua và khi đó Đức H có điện thoại cho anh H4 và bà T (không rõ lai lịch) để nói chuyện. Sau khi tắt điện thoại Đức H lên nổ máy xe bán tải màu cam chạy đến đậu gần phần đuôi phía sau xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26 và dừng lại. Lúc đó ông K nói: “làm gì dữ vậy anh, ở chòm xóm không mà ông làm gì mà khó khăn quá”. Đức H bước xuống xe và nói: “thôi khỏi kêu Công an đi cho dễ, tao đụng sát luôn đó, kêu Công an luôn cho nó dễ”. Một lát sau có anh H4 điều khiển xe mô tô chở chị Huỳnh Ngọc Huyền T1 (bạn bè của Đức H) đến Công ty thì thấy Đức H cãi nhau với nhóm của ông Nguyễn Thế K vì vấn đề đậu xe trước cửa Công ty L1 không vào Công ty được. Sau đó, chị T1 khuyên Đức H bỏ qua, kêu Đức H mở xích nên Đức H mở xích khóa xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26, Đức H lên xe dời xe ra khỏi vị trí đang đậu và ông Tường H2 điều khiển xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26 dời lên phía trước để Đức H đưa xe ô tô vào nhà, sau đó Đức H lấy xe mô tô bỏ đi.

Cùng ngày, ông Tường H2 điện thoại cho Công an P2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B, Thành phố H) trình báo sự việc và để xe ở lại hiện trường đợi Công an đến. Công an P2 xuống hiện trường phối hợp PC09, Đ1 (nay là tổ hình sự khu vực 5) khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và lập hồ sơ ban đầu, ghi nhận tình trạng xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra.

Đến ngày 23/12/2024, anh Tường H2 đem xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26 đi sửa chữa tại Công ty TNHH X.

Bản kết luận định giá tài sản số 358/KLĐGTS ngày 17/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự quận B (BL 55), kết luận 01 xe ô tô con nhãn hiệu Porche Cayenne biển số 51K-513.26 bị hư hỏng gồm:

- Cản sau bị trầy xước giá trị 31.000.000 đồng.
- Cốp sau bị trầy xước giá trị 5.100.000 đồng.
- Vè sau trái bị trầy xước giá trị 3.700.000 đồng.

- Vè sau phải bị trầy xước trị giá 3.700.000 đồng.
- Cua vè sa trái bị trầy xước trị giá 1.300.000 đồng.
- Cua vè sau phải bị trầy xước trị giá 1.300.000 đồng.
- Mâm sau trái bị trầy xước trị giá 3.600.000 đồng.
- 02 (hai) lon bô bên phải bị vỡ, lệch trị giá 300.000 đồng.
- Ống xả bên phải bị vỡ, lệch trị giá 29.000.000 đồng.
- Đèn phản quang sau phải bị nứt trị giá 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị thiệt hại theo kết luận định giá của Hội đồng tổ tụng hình sự quận B là 83.000.000 đồng

Trích xuất hình ảnh Camera thu giữ ghi nhận hình ảnh xảy ra ngày 24/10/2024 tại D Đường số F, cư xá C, Phường B, quận B, thể hiện việc Nguyễn Đức H có hành vi dựng 02 dàn giáo ngã vào bên trái phần hông xe và dùng dây xích luôn vào dàn giáo vào sau mâm bánh xe Porsche biển số 51K - 513.26, điều khiển xe bán tải hiệu Ford màu đỏ cam biển số 51D-917.76 gần vào đuôi xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26.

Tại Kết luận giám định số 14233/KL-KTHS ngày 21/12/2024 của Phòng K1, kết luận: Không xác định được giữa 02 xe ô tô có xảy ra va chạm hay không.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Đức H thừa nhận hành vi dùng 02 giàn giáo bằng sắt dựng vào phần hông phía sau bên trái xe ô tô Porche biển số 51K - 513.26, dùng sợi dây xích bằng sắt luôn vào mâm bánh xe phía sau bên trái xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26, kéo sợi dây xích, khóa sợi dây xích vào 02 giàn giáo. Đức H không thừa nhận hành vi dùng cây xia bằng sắt gõ vào cua vè sau phải (phần hông phía bên phải) và không thừa nhận hành vi điều khiển xe bán tải hiệu Ford màu đỏ cam biển số 51D-917.76 dựng vào đuôi xe ô tô Porsche biển số 51K-513.26.

Tại bản kết luận điều tra bổ sung số E665 ngày 04/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Cơ quan điều tra đã nhận định như sau: Từ những tài liệu chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H chỉ đủ căn cứ kết luận Nguyễn Đức H thực hiện hành vi dùng 02 giàn giáo bằng sắt dựng ngã dựng vào phần hông phía bên trái xe ô tô biển số 51K – 513.26, dùng sợi dây xích bằng sắt luôn vào mâm bánh xe phía sau bên trái xe ô tô Porsche biển số 51K – 513.26 và khóa sợi dây xích bằng sắt vào 02 giàn giáo bằng sắt, giá trị thiệt hại là: 8.600.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSKV5 ngày 24 tháng 09 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, đã truy tố bị can Nguyễn Đức H về tội “Cố ý

làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

2. Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Đức H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phân xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

2.1 Về tội danh:

Tuyên bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại có trình bày xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đức H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

2.2 Về hình phạt.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Đức H, từ 30.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2.3 Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Lưu hồ sơ: 01 USB chứa đoạn clip ghi nhận diễn biến vụ việc do Công an P2 thu giữ.

2.4 Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình của Nguyễn Đức H đã đền bù cho bị hại Đặng Tường H5 số tiền 43.475.520 đồng, ông Đặng Tường H2 và vợ là bà Phạm Thị Thanh P1 không yêu cầu dân sự và đơn xin bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Đức H, ông Tường H2 đồng ý kết luận điều tra Cơ quan điều tra không có yêu cầu gì thêm.

2.5 Về án phí: bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

3. *Phần tranh luận,*

Bị cáo không tham gia tranh luận.

4. *Trong lời nói sau cùng,* bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, tuy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tố tụng: Về sự vắng mặt của bị hại tại phiên tòa. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, bị hại, đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự

[3]. Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức H tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Nguyễn Đức H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Đức H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 24/10/2024 tại địa chỉ D Đường số F, Cư xá C, Phường B, quận B, xuất phát từ việc anh Đặng Tường H2 điều khiển xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26 đậu trước cửa công ty Đ, Nguyễn Đức H (giám đốc công ty) không điều khiển xe vào được. Nguyễn Đức H đã có hành vi dựng 02 dàn giáo bằng sắt ngã vào bên trái phần hông xe và dùng dây xích bằng sắt luồn vào dàn giáo vào sau mâm bánh xe ô tô Porsche biển số 51K - 513.26 làm hỏng xe của anh Đặng Tường H2.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định chỉ đủ căn cứ kết luận Nguyễn Đức H thực hiện hành vi dùng 02 giàn giáo bằng sắt dựng ngã dựng vào phần hông phía bên trái xe ô tô biển số 51K – 513.26, dùng sợi dây xích bằng sắt luồn vào mâm bánh xe phía sau bên trái xe ô tô Porche biển số 51K – 513.26 và khóa sợi dây xích bằng sắt vào 02 giàn giáo bằng sắt, giá trị thiệt hại là 8.600.000 đồng.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Nguyễn Đức H, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 truy tố bị cáo về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật, bị cáo đã thực hiện hành vi dùng 02 giàn giáo bằng sắt dựng ngã dựng vào phần hông phía bên trái xe ô tô biển số 51K – 513.26, dùng sợi dây xích bằng sắt luồn vào mâm bánh xe phía sau bên trái xe ô tô Porche biển số 51K – 513.26 và khóa sợi dây xích bằng sắt vào 02 giàn giáo bằng sắt, giá trị thiệt hại là 8.600.000 đồng. Đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, với mức án phù hợp, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[3.2] Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Bị cáo Nguyễn Đức H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 43.477.520 đồng, bị hại có đơn xin bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có cha mẹ già, là lao động chính trong gia đình, bị hại cũng có một phần lỗi đậu xe không đúng nơi qui định, chắn lối xe ra vào công ty của bị cáo, không để lại thông tin trên xe để người khác khi cần liên hệ di dời xe. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đức H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Đức H không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 (điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51) Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Đồng thời, bị cáo Nguyễn Đức H là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Đ đang hoạt động, kể từ khi bị cáo được tại ngoại đến nay bị cáo đều chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật, có khả năng tự cải tạo và việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên việc bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù sẽ kéo theo nhiều hệ lụy gây khó khăn thêm cho gia đình bị cáo, làm tăng gánh nặng xã hội. Do vậy, để tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập cộng đồng, lao động, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người lương thiện, sống có ích cho xã hội, đồng thời thể hiện tinh thần nhân đạo, chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự. Xét thấy, bị cáo đang điều hành công ty nên có đủ điều kiện để áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Đồng thời, bị cáo đã bị tạm giam từ ngày 07/7/2025 đến ngày 08/9/2025 là hơn 02 tháng, cũng đã đủ răn đe giáo dục bị cáo. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội là phù hợp quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo.

[4] Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025:

+ Lưu hồ sơ: 01 USB chứa đoạn clip ghi nhận diễn biến vụ việc do Công an P2 thu giữ.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình của Nguyễn Đức H đã đền bù cho bị hại Đặng Tường H2 số tiền 43.477.520 đồng, ông Đặng Tường H2 và vợ là bà Phạm Thị Thanh P1 không yêu cầu dân sự và đơn xin bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Đức H, ông Tường H2 đồng ý kết luận điều tra Cơ quan điều tra không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 35; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đức H** số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Thi hành tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Về vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

+ Lưu hồ sơ: 01 USB chứa đoạn clip ghi nhận diễn biến vụ việc do Công an P2 thu giữ.

3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/ 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Đức H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Bị cáo Nguyễn Đức H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV5-Tp.Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh – PC06, PC10;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh T